



BIỂU 02.1 H CNO THÔNG KÊ GIÁO DỤC TIỂU HỌC BÁO CÁO THỐNG KÊ GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Ban hành theo ... Kỳ cuối năm học: 2024-2025

Ngày báo cáo: 30 tháng 6 năm báo cáo

Kỳ cuối năm học: 2024-2025

(Có đến 31 tháng 5 năm báo cáo)

Phòng GD-ĐT huyện Điện

Đơn vị báo cáo:

TH xã Thanh Nua

Đơn vị nhận báo cáo:

Phòng GD-ĐT huyện Điện

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mã số	Tổng số	Công lập	Tư thực
	A	B	C	1	2	3
I.	Trường					
1.1.	Tổng số trường		01	1	1	
	Chia ra theo vùng:					
	- Trung du, đồng bằng, thành phố	trường	02			
	- Miền núi, vùng sâu, hải đảo	trường	03	1	1	
1.2.	Số điểm trường	điểm	04			
II.	Lớp	lớp	05	11	11	
	Chia ra :					
	- Lớp 1	lớp	06	2	2	
	- Lớp 2	lớp	07	2	2	
	- Lớp 3	lớp	08	2	2	
	- Lớp 4	lớp	09	2	2	
	- Lớp 5	lớp	10	3	3	
	Trong đó: Lớp ghép	lớp	11			



Hạng mục	Đơn vị tính	Mã số	Tổng số				Công lập				Tư thục			
			Tổng số		Dân tộc thiểu số		Tổng số		Dân tộc thiểu số		Tổng số		Dân tộc thiểu số	
			Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ
			1	3	4	5	6	8	9	10	11	13	14	15
3.1. Biến động trong năm học		13												
- Học sinh chuyển đi ngoài địa bàn tỉnh/tp	người	14	2	2	2	2	2	2	2	2				
- Học sinh chuyển đến từ tỉnh/tp khác	người	15	2	1	2	1	2	1	2	1				
- Học sinh bỏ học	người	16												
3.2. Tổng quy mô	người	17	308	160	279	147	308	160	279	147				
3.3. Quy mô chia theo lớp		18	308	160	279	147	308	160	279	147				
- Học sinh lớp 1	người	19	46	27	42	25	46	27	42	25				
- Học sinh lớp 2	người	20	51	26	46	23	51	26	46	23				
- Học sinh lớp 3	người	21	65	37	59	34	65	37	59	34				
- Học sinh lớp 4	người	22	67	29	61	28	67	29	61	28				
- Học sinh lớp 5	người	23	79	41	71	37	79	41	71	37				
3.4. Học sinh lưu ban	người	17	1				1							
- Lớp 1	người	18												
- Lớp 2	người	19												
- Lớp 3	người	20	1				1							
- Lớp 4	người	21												
- Lớp 5	người	22												
3.5. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học		22	79	41	71	37	79	41	71	37				
Chia theo tuổi:	người	23												
- Dưới 11 tuổi	người	24												
- 11 tuổi	người	25	77	41	70	37	77	41	70	37				
- Trên 11 tuổi	người	26	2		1		2		1					
Trong đó: học sinh khuyết tật	người	27	2		1		2		1					

BIỂU TỔNG HỢP CHUNG VỀ CÁN BỘ QUẢN LÝ TIỂU HỌC



1	Cán bộ quản lý	Đơn vị tính	Tổng số			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng số	Nữ
	A	B	1	2	3	4
1	Tổng số trường	trường	1	x	x	x
2	Tổng số lớp	lớp	11	x	x	x
3	Cán bộ quản lý	người	2	2		
	Chia theo trình độ đào tạo		2	2		
	- Trung cấp	người				
	- Cao đẳng	người				
	- Đại học	người				
	- Thạc sĩ	người	2	2		
	- Tiến sĩ, TSKH	người				
	- Khác	người				
	Chia theo độ tuổi		2	2		
	+ Dưới 31 tuổi	người				
	+ Từ 31 - 35 tuổi	người				
	+ Từ 36 - 40 tuổi	người				
	+ Từ 41 - 45 tuổi	người				
	+ Từ 46 - 50 tuổi	người	2	2		
	+ Từ 51 - 55 tuổi	người				
	+ Từ 56 - 60 tuổi	người				
	+ Khác	người				
	Hạng chức danh nghề nghiệp		2	2		
	+ Hạng II	người				
	+ Hạng III	người				
	+ Hạng IV	người				
	+ Hạng I (TT02)	người				
	+ Hạng II (TT02)	người	2	2		
	+ Hạng III (TT02)	người				
	+ Khác	người				
	Kết quả đánh giá theo nghị định 90		2	2		
	+ Hoàn thành xuất sắc	người				
	+ Hoàn thành tốt	người	2	2		
	+ Chưa đạt	người				
	+ Không hoàn thành	người				
3,1	Hiệu trưởng	người	1	1		
	Chia theo trình độ đào tạo		1	1		
	- Trung cấp	người				
	- Cao đẳng	người				
	- Đại học	người				

	- Thạc sĩ	người	1	1		
	- Tiến sĩ , TSKH	người				
	- Khác	người				
	Chia theo độ tuổi		1	1		
	+ Dưới 31 tuổi	người				
	+ Từ 31 - 35 tuổi	người				
	+ Từ 36 - 40 tuổi	người				
	+ Từ 41 - 45 tuổi	người				
	+ Từ 46 - 50 tuổi	người	1	1		
	+ Từ 51 - 55 tuổi	người				
	+ Từ 56 - 60 tuổi	người				
	+ Khác	người				
	Hạng chức danh nghề nghiệp		1	1		
	+ Hạng II	người				
	+ Hạng III	người				
	+ Hạng IV	người				
	+ Hạng I (TT02)	người				
	+ Hạng II (TT02)	người	1	1		
	+ Hạng III (TT02)	người				
	+ Khác	người				
	Kết quả đánh giá theo nghị định 90		1	1		
	+ Hoàn thành xuất sắc	người				
	+ Hoàn thành tốt	người	1	1		
	+ Hoàn thành nhưng còn hạn chế về năng lực	người				
	+ Không hoàn thành	người				
3,2	Phó hiệu trưởng	người	1	1		
	Chia theo trình độ đào tạo		1	1		
	- Trung cấp	người				
	- Cao đẳng	người				
	- Đại học	người				
	- Thạc sĩ	người	1	1		
	- Tiến sĩ , TSKH	người				
	- Khác	người				
	Chia theo độ tuổi		1	1		
	+ Dưới 31 tuổi	người				
	+ Từ 31 - 35 tuổi	người				
	+ Từ 36 - 40 tuổi	người				
	+ Từ 41 - 45 tuổi	người				
	+ Từ 46 - 50 tuổi	người	1	1		
	+ Từ 51 - 55 tuổi	người				
	+ Từ 56 - 60 tuổi	người				
	+ Khác	Người				
	Hạng chức danh nghề nghiệp		1	1		
	+ Hạng II	Người				
	+ Hạng III	Người				
	+ Hạng IV	Người				
	+ Hạng I (TT02)	Người				



BIỂU TỔNG HỢP CHUNG VỀ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

I	Giáo viên/Nhân viên	Đơn vị tính	Tổng số			
			Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	
					Tổng số	Nữ
1	Số trường	trường	1	x	x	x
2	Số lớp	lớp	11	x	x	x
3	Số giáo viên (tính cả giáo viên phụ trách đội)	người	18	17	4	3
3,1	Giáo viên bộ môn		16	15	4	3
	+ Giáo viên tiểu học	người	13	13	3	3
	+ Giáo dục thể chất	người	1		1	
	+ Âm nhạc	người	1	1		
	+ Mỹ thuật	người	1	1		
3,2	Giáo viên theo trình độ đào tạo		18	17	4	3
	+ Trung cấp	người				
	+ Cao đẳng	người				
	+ Đại học	người	18	17	4	3
	+ Thạc sĩ	người				
	+ Tiến sĩ, TSKH	người				
	+ Khác	người				
3,3	Hạng chức danh nghề nghiệp		18	17	4	3
	+ Hạng II	người	2	2	1	1
	+ Hạng III	người	2	2		
	+ Hạng IV	người	1	1		
	+ Hạng I (TT02)	người				
	+ Hạng II (TT02)	người	8	8	1	1
	+ Hạng III (TT02)	người	5	4	2	1
	+ Khác	người				
3,4	Giáo viên theo kết quả đánh giá viên chức		18	17	4	3
	+ Hoàn thành xuất sắc	người	1	1		
	+ Hoàn thành tốt	người	15	14	4	3
	+ Hoàn thành nhưng còn hạn chế về năng lực	người	2	2		
	+ Không hoàn thành	người				
3,5	Giáo viên dạy giỏi		15	14	4	3
	+ Cấp trường	người	6	6	1	1
	+ Cấp huyện	người	8	7	3	2
	+ Cấp tỉnh	người	1	1		
	+ Cấp toàn quốc	người				
3,6	Giáo viên chủ nhiệm giỏi					
	+ Cấp trường	người				
	+ Cấp huyện	người				
	+ Cấp tỉnh	người				
	+ Cấp toàn quốc	người				
3,7	Giáo viên Phụ trách đội giỏi					

	+ Cấp trường	người				
	+ Cấp huyện	người				
	+ Cấp tỉnh	người				
	+ Cấp toàn quốc	người				
4	Nhân viên	người	5	4	1	1
	+ Văn thư	người				
	+ Kế toán	người	1	1		
	+ Y tế	người	1	1		
	+ Thủ quỹ	người				
	+ Thiết bị, thư viên	người	1	1		
	+ Công nghệ thông tin	người				
	+ Hỗ trợ khuyết tật	người				
	+ Giáo vụ	người				
	+ Khác	người	2	1	1	1

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN CÁN BỘ QUẢN LÝ



II	Cán bộ quản lý	Đơn vị tính	Tổng số	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt
	A	B	1	2	3	4	5
1	Tổng số trường	trường	1	x	x	x	x
2	Tổng số lớp	lớp	11	x	x	x	x
3	Cán bộ quản lý	người	2				
3,1	Hiệu trưởng	người	1				
	Hiệu trưởng tự đánh giá theo chuẩn						
	+ Xếp loại chung	người	1				1
	+ Tiêu chí 1	người	1				1
	+ Tiêu chí 2	người	1				1
	+ Tiêu chí 3	người	1				1
	+ Tiêu chí 4	người	1				1
	+ Tiêu chí 5		1				1
	+ Tiêu chí 6	người	1				1
	+ Tiêu chí 7	người	1				1
	+ Tiêu chí 8	người	1				1
	+ Tiêu chí 9	người	1				1
	+ Tiêu chí 10	người	1				1
	+ Tiêu chí 11	người	1				1
	+ Tiêu chí 12	người	1				1
	+ Tiêu chí 13	Người	1				1
	+ Tiêu chí 14		1				1
	+ Tiêu chí 15	Người	1				1
	+ Tiêu chí 16	Người	1				1
	+ Tiêu chí 17	Người	1			1	
	+ Tiêu chí 18	Người	1			1	
3,2	Phó hiệu trưởng	người	1				
	Phó hiệu trưởng tự đánh giá theo chuẩn						
	+ Xếp loại chung	người	1				1
	+ Tiêu chí 1	người	1				1
	+ Tiêu chí 2	người	1				1
	+ Tiêu chí 3	người	1				1
	+ Tiêu chí 4	người	1				1
	+ Tiêu chí 5	người	1				1
	+ Tiêu chí 6		1				1
	+ Tiêu chí 7	người	1				1
	+ Tiêu chí 8	người	1				1
	+ Tiêu chí 9	người	1				1
	+ Tiêu chí 10	người	1				1
	+ Tiêu chí 11	người	1				1
	+ Tiêu chí 12	người	1				1

+ Tiêu chí 13	người	1				1
+ Tiêu chí 14	Người	1				1
+ Tiêu chí 15		1				1
+ Tiêu chí 16	Người	1				1
+ Tiêu chí 17	Người	1			1	
+ Tiêu chí 18	Người	1			1	
Cấp trên đánh giá Phó hiệu trưởng						
+ Xếp loại chung	người	1				1
+ Tiêu chí 1	người	1				1
+ Tiêu chí 2	người	1				1
+ Tiêu chí 3	người	1				1
+ Tiêu chí 4	người	1				1
+ Tiêu chí 5	người	1				1
+ Tiêu chí 6		1				1
+ Tiêu chí 7	người	1				1
+ Tiêu chí 8	người	1				1
+ Tiêu chí 9	người	1				1
+ Tiêu chí 10	người	1				1
+ Tiêu chí 11	người	1				1
+ Tiêu chí 12	người	1				1
+ Tiêu chí 13	người	1				1
+ Tiêu chí 14	Người	1				1
+ Tiêu chí 15		1				1
+ Tiêu chí 16	Người	1				1
+ Tiêu chí 17	Người	1			1	
+ Tiêu chí 18	Người	1			1	



BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

II	Giáo viên	Đơn vị tính	Tổng số	Chưa đạt	Đạt	Khá	Tốt
	A	B	1	2	3	4	5
1	Số trường	trường	1	x	x	x	x
2	Số lớp	lớp	11	x	x	x	x
3	Số giáo viên (tính cả giáo viên phụ trách)	người	18				
	Giáo viên tự đánh giá theo chuẩn						
	- Xếp loại chung	người	18		1	9	8
	+ Tiêu chí 1	người	18				18
	+ Tiêu chí 2	người	18			2	16
	+ Tiêu chí 3	người	18			5	13
	+ Tiêu chí 4	người	18		1	5	12
	+ Tiêu chí 5	người	18			8	10
	+ Tiêu chí 6	người	18			5	13
	+ Tiêu chí 7	người	18			9	9
	+ Tiêu chí 8	người	18			2	16
	+ Tiêu chí 9	người	18			4	14
	+ Tiêu chí 10	người	18			6	12
	+ Tiêu chí 11	người	18			8	10
	+ Tiêu chí 12	người	18			8	10
	+ Tiêu chí 13	Người	18			5	13
	+ Tiêu chí 14	Người	18		3	14	1
	+ Tiêu chí 15	Người	18		1	12	5
	Cấp trên đánh giá giáo viên						
	- Xếp loại chung	người					
	+ Tiêu chí 1	người					
	+ Tiêu chí 2	người					
	+ Tiêu chí 3	người					
	+ Tiêu chí 4	người					
	+ Tiêu chí 5	người					
	+ Tiêu chí 6	Người					
	+ Tiêu chí 7	người					
	+ Tiêu chí 8	người					
	+ Tiêu chí 9	người					
	+ Tiêu chí 10	người					
	+ Tiêu chí 11	người					
	+ Tiêu chí 12	người					
	+ Tiêu chí 13	người					
	+ Tiêu chí 14	Người					
	+ Tiêu chí 15	Người					